

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SƠN TÂY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số:108/2021/HSST
Ngày 11/11/2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

+ Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Hùng Cường

+ Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Vân và bà Nghiêm Thị Thúy Hằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa: Bà Lã Thị Loan -
Kiểm sát viên sơ cấp.

Thư ký phiên tòa: Ông Lương Ngọc Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn
Tây.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021 tại phòng xử án hình sự Tòa án nhân dân thị xã
Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
T hành mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý
số: 111/2021/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Ngô Quang T, sinh
năm 1984; Nơi ĐHKTT và trú tại : Thôn V, xã M, huyện Bì, thành phố H; Quốc
tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Trình độ văn hóa: 6/10; Con ông Ngô Văn T, sinh năm 1955; Con bà Nguyễn Thị
Đ (Đã chết); Vợ : Nông Thị N, sinh năm 1984; Có 02 con : Con lớn sinh năm
2008, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm
2012 UBND huyện Ba Vì có quyết định số 246/QĐ – UBND, ngày 25/6/2012;
Về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc,
thời gian là 24 tháng kể từ 24/10/2012 đến ngày 24/10/2014 chấp hành xong,
UBND huyện có quyết định về việc quản lý sau cai nghiện ma túy là 24 tháng, kể
từ ngày 25/10/2014; Bị bắt tạm giữ từ ngày 31/3/2021 đến ngày 01/4/2021 có
quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cho bị cáo tại ngoại, bị cáo T đã bỏ trốn
đến ngày 18/10/2021 bị cáo T ra đầu thú; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày
18/10/2021 cho đến nay; Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Sơn
Tây;

Người bị hại : Ông Nguyễn Duy L, sinh năm 1949;

Địa chỉ : Tổ Dân Phố 2, phường T, thị xã S, t.p H.

(Ông L có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 30/3/2021, Ngô Quang T, sinh 1984 ở xã M, huyện B, đến nhà H, sinh 1979 ở phố Hị, phường X, thị xã S (là bạn xã hội) chơi rồi ăn cơm, sau đó H rủ T đi trộm cắp cây cảnh, T đồng ý. Khoảng 3 giờ sáng ngày 31/3/2021, H dậy chuẩn bị 01 dây thừng dài 2,7m; 01 bao tải màu trắng; 01 chiếc thuổng bằng kim loại có sẵn trong nhà rồi H điều khiển xe mô tô BKS33L5-4145 chở T ngồi sau. Khi đi đến địa bàn phường Trung Sơn Trầm H thấy cánh đồng bên phải đường có nhiều ruộng hoa và 01 mảnh vườn trồng nhiều cây hoa mộc không có người trông giữ nên dừng xe. H quan sát thấy vườn có 03 luống trồng cây mộc nằm vuông góc với đường, xung quanh có rào dây thép gai cao khoảng 1m. H dựng xe ở đường rồi cùng T trèo qua hàng rào vào trong, cả hai dùng tay nhỏ 15 phút được 434 cây hoa mộc thì H trèo ra ngoài để lấy bao tải vào mang cây trộm cắp ra ngoài. Cùng lúc này anh Nguyễn Văn T – SN 1978 và anh Nguyễn Duy C – SN 1979, đều trú ở tổ dân phố 2 phường Trung Sơn Trầm, thị xã Sơn Tây cùng một số người dân phát hiện hô hoán, T và H bỏ chạy thì bị ngã và bị người dân đánh khi bắt được, vật chứng thu giữ gồm:

- 434 cây mộc, cao từ 20 - 30cm; - 01 bao tải trắng, kích thước 90x60cm, có chữ SAMO; - 01 chiếc thuổng bằng kim loại dài 50cm, phần cán dài 31cm hình trụ tròn, đường kính 4cm.; - 01 đoạn dây thừng dài 2,7m; - 01 xe mô tô nhãn hiệu Jialing màu nâu, BKS 33L5-4145; Ngày 31/3/2021 Cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Trọng H, có tạm giữ : 01 chiếc thuổng bằng kim loại dài 92cm. Và ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Quang T: không thu giữ đồ vật tài sản gì liên quan đến vụ án.

Ngày 31/3/2021 Hội đồng định giá trong tố tụng kết luận: 434 cây mộc, chiều cao 20 - 30cm có tổng trị giá là 13.020.000đ.

Ngày 31/3/2021 khi kiểm tra dấu vết trên thân thể H, T có vết thương nên Công an đưa đối tượng đến Bệnh viện Đa khoa Sơn Tây khám. Kết quả chụp X Quang thì Ngô Quang T bị gãy xương mác hai bên chân.

Ngày 21/5/2021 Cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích của Nguyễn Trọng H và Ngô Quang T. Tuy nhiên H, T kiên quyết từ chối giám định và không có ý kiến đề nghị gì về thương tích. Quá trình điều tra cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây cũng đã lấy lời khai người bị hại, nhân chứng nhưng không xác định được ai là người gây thương tích cho H, T.

Trong thời hạn truy tố Ngô Quang T bỏ trốn, ngày 22/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây yêu cầu cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây ra quyết định truy nã. Ngày 27/7/2021 Viện kiểm sát ra quyết định tách vụ án, tạm đình chỉ đối với bị can Ngô Quang T.

Ngày 18/10/2021 Ngô Quang T đến phòng Cảnh sát hình sự Công an thành phố Hà Nội đầu thú. Ngày 20/10/2021 Viện Kiểm sát ra quyết định phục hồi vụ án đối với bị can Ngô Quang T, đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên; Trong thời gian bỏ trốn bị can T làm nghề tự do, nơi ở không cố định, không có vi phạm pháp luật nào khác.

Về vật chứng: 01 xe mô tô BKS 33L5-4145, kèm theo đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn Đ; 01 bao tải, 01 thuổng; Đã được giải quyết tại bản án số 74/2021/HSST, ngày 20/9/2021 do Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây xét xử.

Tại bản cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 25/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội truy tố bị cáo Ngô Quang T về tội: **"Trộm cắp tài sản"** theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây truy tố; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ngô Quang T về tội danh, điều luật như cáo trạng đã nêu.

Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38- BLHS; Xử phạt bị cáo Ngô Quang T từ 18 đến 24 tháng tù, kể từ ngày 18/10/2021; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về dân sự: ông Nguyễn Duy L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự; Đã được giải quyết tại bản án số 74/2021/HSST, ngày 20/9/2021 do Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây xét xử; Nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về tang vật, vật chứng: Đã được giải quyết tại bản án số 74/2021/HSST, ngày 20/9/2021 do Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây xét xử; Không đề nghị HĐXX xem xét.

Bị cáo Ngô Quang T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Quang T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và bị cáo Nguyễn Trọng H tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, bản kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định:

Bị cáo Ngô Quang T có quan hệ thân quen với bị cáo Nguyễn Trọng H đã được xét xử tại bản án số 74/2021/HSST, ngày 20/9/2021 do Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây xét xử; Bị cáo H rủ bị cáo T đi trộm cắp tài sản, bị cáo T đồng ý. Khoảng 3 giờ sáng ngày 31/3/2021, bị cáo H chuẩn bị công cụ và phương tiện phạm tội, điều khiển xe mô tô BKS33L5-4145 chở bị cáo T ngồi sau. Khi đi đến địa bàn phường Trung Sơn Trầm bị cáo H thấy cánh đồng bên phải đường có nhiều ruộng hoa và 01 mảnh vườn trồng nhiều cây hoa Mộc không có người trông nom, bị cáo H dựng xe ở đường rồi cùng T trèo qua hàng rào vào trong, cả hai dùng tay nhổ 15 phút được 434 cây hoa mộc, khi bị cáo H trèo ra ngoài để lấy bao tải vào mang cây trộm cắp ra ngoài. Cùng lúc này anh Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Duy C đều trú ở tổ dân phố 2 phường Trung Sơn Trầm, thị xã Sơn Tây cùng một số người dân phát hiện hô hoán, bị cáo H và đối tượng T bỏ chạy, khi chạy bị cáo H bị ngã và bị người dân đánh khi bắt được, vật chứng thu giữ gồm: - 434 cây mộc, cao từ 20 - 30cm; - 01 bao tải trắng, kích thước 90x60cm, có chữ SAMO; - 01 chiếc thuổng bằng kim loại dài 50cm, phần cán dài 31cm hình trụ tròn, đường kính 4cm; - 01 đoạn dây thừng dài 2,7m; - 01 xe mô tô nhãn hiệu Jialing màu nâu, BKS 33L5-4145; Ngày 31/3/2021 Cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Nguyễn Trọng H, có tạm giữ: 01 chiếc thuổng bằng kim loại dài 92cm. Và ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Quang T: không thu giữ đồ vật tài sản gì liên quan đến vụ án. Ngày 31/3/2021 Hội đồng định giá trong tố tụng kết luận: **434** cây mộc, chiều cao 20 - 30cm có tổng trị giá là **13.020.000đ**(Mười ba triệu không trăm hai mươi nghìn đồng);

Trong vụ án này có bị cáo Nguyễn Trọng H và bị cáo Ngô Quang T cùng tham gia phạm tội, vụ án có tính đồng phạm; Căn cứ vào chứng cứ cũng như lời khai bị cáo H có đủ căn cứ đánh giá vai trò phạm tội của bị cáo H là chủ mưu, vai trò của bị cáo Ngô Quang T là giúp sức đến cùng, tham gia phạm tội là có căn cứ.

Trong thời gian truy tố đối tượng Ngô Quang T bỏ trốn, ngày 22/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây yêu cầu cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây ra quyết định truy nã. Ngày 27/7/2021 Viện kiểm sát ra quyết định tách vụ án, tạm đình chỉ vụ án đối với bị can Ngô Quang T; Ngày 18/10/2021 bị cáo Ngô Quang T đến phòng Cảnh sát hình sự Công an thành phố Hà Nội đầu thú.

Hành vi của bị cáo Ngô Quang T đã cấu thành tội: **"Trộm cắp tài sản"**. Nên bị cáo Ngô Quang T bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội truy tố về tội : “ *Trộm cắp tài sản* ” theo Khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi lợi dụng sơ hở của từng gia đình khu vực ven thị xã Sơn Tây có đầu tư trồng cây cảnh, không có người trông coi thường xuyên, nên bị cáo Nguyễn Trọng H và bị cáo Ngô Quang T đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp chiếm đoạt tài sản gồm 434 cây mộc, chiều cao 20 - 30cm có tổng trị giá là **13.020.000đ**(Mười ba triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) của gia đình ông Nguyễn Duy L;

Hành vi của bị cáo Ngô Quang T là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự, an ninh địa phương, gây tâm lý lo lắng, hoang mang trong nhân dân. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung .

Tuy nhiên, khi lượng hình, ngoài hành vi, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức hình phạt phù hợp.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Do vậy bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s, Điểm i Khoản 1 Điều 51 – BLHS năm 2015;

Về các tình tiết tăng nặng: Không có. Nên khi lượng hình HĐXX cân nhắc đối với bị cáo T; Bị cáo có nhân thân xấu; Năm 2012 UBND huyện Ba Vì có quyết định số 246/QĐ – UBND, ngày 25/6/2012; Về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc. Bị cáo T không lấy đó làm bài học có ý thức rèn luyện bản thân; Nên cần thiết phải áp dụng Điều 38 BLHS cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức sâu sắc hành vi phạm tội của mình, đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm nói chung. Áp dụng khoản 1 Điều 329 – BLTTHS 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài hình phạt chính, khoản 5 Điều 173 - Bộ luật hình sự năm 2015, còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000,đ đến 50.000.000,đ. Xét bị cáo T có hoàn cảnh khó khăn; Không có khả năng thi hành hình phạt tiền nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về phần dân sự :Đã được giải quyết tại bản án số 74/2021/HSST, ngày 20/9/2021 do Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây xét xử; Do vậy HĐXX không xét.

* Về vật chứng vụ án:Đã được giải quyết tại bản án số 74/2021/HSST, ngày 20/9/2021 do Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây xét xử;Do vậy HĐXX không xét.

Về án phí: Bị cáo Ngô Quang T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s; Điểm i ; Khoản 1 Điều 51; Điều 38-BLHSNăm 2015 - Sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên xử: - Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Quang T phạm tội: “ *Trộm cắp tài sản*”.

- Về hình phạt:Xử phạt bị cáo Ngô Quang T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2021; Bị cáo được trừ những ngày tạm giữ (từ ngày 31/3/2021 đến ngày 01/4/2021). Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Ngô Quang T.Áp dụng khoản 1 Điều 329 – BLTTHS 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về dân sự : Không xét.

* **Về vật chứng vụ án:**Không xét.

* **Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136- BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Ngô Quang T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* **Quyền kháng cáo:** Án hình sự sơ thẩm xét xử công khai. Bị cáo Ngô Quang T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án .

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhậnT.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND Thành phố Hà Nội.

- VKSND t.x Sơn Tây.

- Công an t.x Sơn Tây.

-THADS, t.x Sơn Tây.

-Những người tham gia tố tụng.

- Lưu HS, VP

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lã Hùng Cường

* Về vật chứng vụ án:Đã được giải quyết tại bản án số 74/2021/HSST, ngày 20/9/2021 do Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây xét xử;Do vậy HĐXX không xét.

Về án phí: Bị cáo Ngô Quang T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s; Điểm i ; Khoản 1 Điều 51; Điều 38-BLHSNăm 2015 - Sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên xử: - Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Quang T phạm tội: “ *Trộm cắp tài sản*”.

- Về hình phạt:Xử phạt bị cáo Ngô Quang T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2021; Bị cáo được trừ những ngày tạm giữ (từ ngày 31/3/2021 đến ngày 01/4/2021). Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Ngô Quang T. Áp dụng khoản 1 Điều 329 – BLTTHS 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về dân sự : Không xét.

* **Về vật chứng vụ án:** Không xét.

* Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136- BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Ngô Quang T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Án hình sự sơ thẩm xét xử công khai. Bị cáoNgô Quang Tcó quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án .

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

